NHU CẦU GẠO HỖ TRỢ CHO HỌC SINH, HỌC VIÊN THEO NGHỊ ĐỊNH 66/2025/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ ĐỢT 3 VÀ 4 NĂM HỌC 2026 - 2027

(Kèm theo Báo cáo số 529/BC-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2026 của UBND xã Ba Vinh)

Số TT	Tên địa phương	Tổng số học sinh thuộc đối tượng hỗ trợ				Định mức hỗ trợ/học sinh (kg gạo)	10	Tổng số gạo được hỗ trợ (1000kg)	Trong đó			Ghi chú
		Tổng số	Học sinh Tiểu học và THCS tại các trường PTDT bán trú, nội trú: TH, THCS và THPT)	Học sinh TH và THCS thuộc đối tượng bán trú ở khu vực điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn học ở trường khu vực III hoặc khu vực II	Học sinh THPT		10		Số gạo tồn kho năm học 2025-2026 đề nghị khấu trừ (1000kg)	Tổng số gạo đã hỗ trợ đợt 1 (theo QĐ 693/QĐ/UBND ngày 26/8/2026 và đợt 2 theo Quyết định số 2600/QĐ-UBND ngày 26/10/2026 (1000kg)	Tổng số gạo đề nghị hỗ trợ Đợt 3 và 4 học kì IInăm học 2026-2027 (1000kg)	
1	*2*	3=4+5+6	*4*	*5*	*6*	*7*	10	*9=3x7x8*	*10*	*11*	*12=9-10-11*	*12*
1	**XÃ BA VINH**	**163**	**-**	**163**	**-**	**15**	**9**	**22,275**	**-** ,00 **0**	**12,555**	**9,720**	
	CẤP TIỂU HỌC	-						-		**-**	-	
	Trường Tiểu học Ba vinh-Điểm trường chính (Trường TH và THCS Ba Vinh)	116		116		15	**9**	15,660		**8,700**	6,960	
	Trường Tiểu học Ba vinh-Điểm trường chính (Trường TH và THCS Ba Vinh)	26		26		15	10	3,750		**2,250**	1,500	HSDTTS vào lớp 1 học TCTV
	Trường Tiểu học Ba vinh-Phân hiệu Ba Điền (Trường TH và THCS Ba Điền)	2		2		15	10	0,300		**0,180**	0,120	HSDTTS vào lớp 1 học TCTV
	CẤP THCS	0						-		**-**	-	
	Trường THCS Ba Vinh-Phân hiệu Ba Vinh (Trường TH và THCS Ba Vinh)	19		19		15	**9**	2,565		**1,425**	1,140	
	Trường TH và THCS Ba Điền	0				15	**9**	-		**-**	-	